

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 17-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Quốc Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vy Văn Lâm.

Ông Nguyễn Minh Đức.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025 tại Phòng xét xử số 01, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Chu Hồng Ph (tên gọi khác: Không); sinh ngày 17 tháng 5 năm 1990 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nơi thường trú: Thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Minh Th (đã chết) và bà Long Thị M, sinh năm 1955; vợ, con: chưa có; tiền sự: không có; tiền án: Bản án số 163 ngày 07/9/2012 của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 31 tháng 02 ngày về tội cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong hình phạt ngày 09/4/2015, chưa bồi thường về dân sự; Bản án số 21 ngày 21/4/2022 của Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2023, chưa bồi thường về dân sự số tiền 3.733.000 đồng; nhân thân: Ngày 10/10/2024 Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Lạng Sơn thời hạn 20 tháng. Bị cáo bị tạm giam tại Phân trại tạm giam huyện Hữu Lũng, Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 18/12/2024 đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Đàm Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Triệu Xuân Đ, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Dương Văn L, sinh năm 1966. Địa chỉ: Tổ *, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/9/2024, Chu Hồng Ph đến nhà Triệu Xuân Đ ở thôn V, xã N, huyện H là anh rể Ph chơi, khoảng 15 phút sau Ph mượn chiếc xe mô tô biển số 20L1 – 9361 của Đ đi ra thôn P, xã N, huyện H ăn đêm. Đến khoảng 02 giờ ngày 15/9/2024, Chu Hồng Ph nảy sinh ý định đi trộm cắp, Ph đi về nhà lấy 01 chiếc bao dứa rồi điều khiển xe đi đến thôn L, xã T, huyện H nơi có nhiều xưởng bóc gỗ để trộm cắp tài sản. Khi đến xưởng của anh Đàm Văn T, lúc đó khoảng 02 giờ 12 phút cùng ngày, quan sát thấy trong xưởng không có người, Ph để xe ở đường rồi đi bộ vào trong xưởng, đến khu vực máy bóc gỗ thấy 02 dao bóc gỗ bằng kim loại để trên giá kim loại gần máy bóc gỗ, Ph lấy trộm cho vào bao tải buộc lên xe rồi đem đi bán cho anh Dương Văn L ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, lấy 350.000 đồng đem đi tiêu sài cá nhân hết. Sau khi mua 02 dao bóc gỗ trên được khoảng 02 ngày L đã bán lại cho một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 118 ngày 06/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: 02 dao bóc gỗ thời điểm ngày 15/9/2024 có tổng giá trị 6.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

- 02 dao bóc gỗ, anh Dương Văn L đã bán cho người không rõ nhân thân lai lịch nên không thu giữ được.

- Xe mô tô biển số 20L1 – 9361 Chu Hồng Ph sử dụng đi trộm cắp tài sản là của anh Triệu Xuân Đ, việc Ph sử dụng xe đi trộm cắp tài sản anh Đ không biết.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đàm Văn T không yêu cầu Chu Hồng Ph phải bồi thường tài sản đã bị chiếm đoạt.

Cáo trạng số: 14/CT-VKS, ngày 28/002/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Hồng Ph về tội trộm cắp tài sản, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Hồng Ph thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Hồng Ph phạm tội Trộm cắp tài sản và đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Hồng Ph từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết.
- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là sai trái và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại anh Đàm Văn T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Dương Xuân L vắng mặt, không có lý do. Những người vắng mặt đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Chu Hồng Ph muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 02 giờ 12 phút ngày 15/9/2024, tại xưởng bóc gỗ của anh Đàm Văn T ở thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Chu Hồng Ph đã trộm cắp 02 dao bóc gỗ có tổng giá trị 6.000.000 đồng đem đi bán lấy 350.000 đồng sử dụng cá nhân hết.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng không lao động chân chính mà đã thực hiện hành vi, lợi dụng đêm tối vắng người, sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị 6.000.000 đồng với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và hoang mang, lo lắng cho người dân trên địa bàn.

[5] Bị cáo có nhân thân xấu, do đã có tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên đây là tình tiết định tội nên không xem xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Để xem xét quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên thì cần phải xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để cá thể hoá trách nhiệm hình sự và hình phạt, cụ thể:

[7] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo là người có nhân thân không tốt, có 02 tiền án, ngày 10/10/2024 Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, quyết định đưa bị cáo vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Lạng Sơn thời hạn 20 tháng.

[8] Về hình phạt : Bị cáo Chu Hồng Ph nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài là vi phạm quy định pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng trong việc phòng ngừa chung, đảm bảo thời gian học tập, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Đối với anh Triệu Xuân Đ cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản; anh Dương Văn L là người mua 02 lưỡi dao gỗ bóc với bị cáo, tuy nhiên khi mua anh L không biết tài sản trên do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đàm Văn T không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về vật chứng của vụ án gồm: 02 dao bóc gỗ đã qua sử dụng, anh Dương Văn L đã bán cho người không rõ nhân thân lai lịch nên không thu giữ được; Đối với xe mô tô biển số 20L1 – 9361 Chu Hồng Ph sử dụng đi trộm cắp tài sản là của anh Triệu Xuân Đ, việc Phong sử dụng xe đi trộm cắp là tài sản anh Đ, anh Đ không biết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với các nhận định nêu trên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38; điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ khoản 2 điều 136; khoản 1 Điều 292; các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Hồng Ph phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Hồng Ph 03 (ba) năm tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18/12/2024.
3. Án phí: Bị cáo Chu Hồng Ph phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam huyện Hữu Lũng;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Quốc Bảo